

Bản án số: **13/2024/HS-ST**
Ngày: 03 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tuất.

2. Bà Đinh Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST - HS, ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST - HS, ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê L (tên gọi khác là Tèo L1), sinh năm 1985; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: thôn E, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê C, sinh năm 1946 và bà Lê Thị M, sinh năm 1949 (đã chết); vợ là Võ Thị K, sinh năm 1986; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 04/02/2019 bị Công an xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2024, tạm giam đến ngày 07/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

2. Họ và tên: Phan Minh S, sinh năm 1988; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: thôn E, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan B, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Tuyết H, sinh năm 1958;

vợ Đoàn Thị C1, sinh năm 1989; con có 03 người lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2024, tạm giam đến ngày 07/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

3. Họ và tên: Trương Kim S1, sinh năm 1989; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: thôn E, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Kim D (không rõ năm sinh) và bà Đỗ Thị Lệ X, sinh năm 1957; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2024, tạm giam đến ngày 07/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

4. Họ và tên: Đinh Quốc V, sinh năm 1985, nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ G, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Quản lý khách sạn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; vợ: Huỳnh Thị Thu H1, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2024, tạm giam đến ngày 07/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

5. Họ và tên: Huỳnh Ngọc L2, sinh năm 1988, nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh K1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1961; vợ: Võ Thị H2, sinh năm 1991; con có hai người lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2024, tạm giam đến ngày 07/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

Người làm chứng:

- Võ Thị K, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn E, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30, ngày 13/01/2024 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T bắt quả tang tụ điểm đánh bạc tại nhà Lê L ở thôn E, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Tại thời điểm bị bắt quả tang có 05

người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức cào tố (liêng) thắng thua bằng tiền. Khi phát hiện thấy lực lượng Công an, Huỳnh Ngọc L2, Đinh Quốc V bỏ chạy thì bị khống chế bắt giữ, thu giữ trên người Huỳnh Ngọc L2 số tiền 2.160.000đ, thu giữ trên người Đinh Quốc V số tiền 1.400.000đ. Riêng Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1 chốt cửa trốn ở bên trong phòng. Khoảng 05 phút sau mở cửa thì Công an ập vào kiểm tra phòng phát hiện và thu giữ tại nơi đánh bạc 104 lá bài tây, 01 hộp giấy bên trong có số tiền 350.000đ, 01 tấm chắn màu đỏ; kiểm tra các học tử ở trong phòng phát hiện và thu giữ được tổng số tiền là 11.800.000đ nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hình thức chơi bài cào tố (liêng) thắng thua bằng tiền như sau:

- Những người chơi sử dụng bộ bài tây gồm 52 lá theo thỏa thuận trước khi chơi mỗi người bỏ ra 20.000đ để xuống chiếu gọi là đậu “gà” và quy định mức tố cao nhất là 20.000đ. Người chơi sẽ được chia 03 lá bài, người chia bài đầu tiên sẽ có quyền “tố” trước; người ngồi bên cạnh có quyền theo “tố” mức “tố” có thể bằng tiền người trước hoặc cao hơn; nếu không theo “tố” thì dừng chơi, úp bài xuống và chịu mất số tiền đã đậu “gà” và tiền đã theo “tố”. Khi không còn ai theo “tố” thì người “tố” cuối cùng được toàn bộ tiền “gà” và số tiền của người theo “tố”. Nếu có từ 02 người trở lên theo “tố” mà số tiền đã “tố” là 200.000đ thì sẽ so bài; ai có điểm lớn nhất là thắng, được lấy tiền “gà” và toàn bộ số tiền của những người theo “tố” bị thua. Cách tính điểm trong chơi cào tố “liêng” là: Nếu trên bài có 3 lá bài giống nhau thì gọi là “ba cào” là cao nhất; bài có 03 lá bài liền kề nhau theo số thứ tự (có thể khác chất) thì gọi là “liêng”, nếu 03 lá bài đều là hình (không có số tự nhiên) thì gọi là “ba tây”; nếu không có “ba cào” hoặc “liêng” hoặc “ba tây” thì tính điểm (lá 10, J, Q, K được quy định là 0 điểm). So bài bằng cách so cặp đôi, ai có đôi lớn hơn thì thắng; cộng điểm nếu tổng số điểm lớn hơn 10 thì lấy số điểm là chữ số hàng đơn vị và tính theo thứ tự từ 01 đến 09, điểm cao nhất là 09 điểm; nếu bằng điểm thì mới so chất từ cao đến thấp là C2, R, C3, B1.

Bằng hình thức trên trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2024 các con bạc đã tham gia đặt cược như sau:

- Lê L sử dụng số tiền 3.500.000đ để đánh bạc đã tham gia đặt cược ở nhiều ván. Khi bị bắt thua số tiền 400.000đ, bị Công an thu giữ số tiền 3.100.000đ.

- Huỳnh Ngọc L2 sử dụng số tiền 1.800.000đ để đánh bạc, đã tham gia đặt cược ở nhiều ván. Khi bị bắt thắng số tiền 460.000đ, bị Công an thu giữ trên người số tiền 2.160.000đ.

- Phan Minh S sử dụng số tiền 6.200.000đ để đánh bạc, đã tham gia đặt cược ở nhiều ván. Khi bị bắt thua số tiền 2.300.000đ, bị Công an thu giữ trên người số tiền 3.900.000đ.

- Đinh Quốc V sử dụng số tiền 1.300.000đ để đánh bạc, đã tham gia đặt cược ở nhiều ván. Khi bị bắt thắng số tiền 100.000đ, bị Công an thu giữ trên người số tiền 1.400.000đ.

- Trương Kim S1 sử dụng số tiền 2.500.000đ để đánh bạc, đã tham gia đặt cược ở nhiều ván. Khi bị bắt không thắng, không thua. Bị Công an thu giữ số tiền 2.300.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSND-HS, ngày 04/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 về tội “Đánh bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt Lê L: Từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ.

- Xử phạt Phan Minh S: Từ 20.000.000 đến 30.000.000đ.

- Xử phạt Trương Kim S1: Từ 20.000.000 đến 30.000.000đ.

- Xử phạt Đinh Quốc V: Từ 20.000.000 đến 30.000.000đ.

- Xử phạt Huỳnh Ngọc L2: Từ 20.000.000 đến 30.000.000đ.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm chăn màu đỏ; 104 lá bài tây.

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có đủ căn cứ xác định hành vi vi phạm của các bị cáo như sau: Vào khoảng thời gian từ 10 giờ đến 11 giờ ngày 13/01/2024 tại nhà của Lê L ở thôn E, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức cào tổ “liêng”.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo xác định số tiền sử dụng đánh bạc vào ngày 13/01/2024 như sau: Lê Luyện: 3.500.000đ; Huỳnh Ngọc L2: 1.800.000đ; Phan Minh S: 6.200.000đ; Đinh Quốc V: 1.300.000đ; Trương Kim S1: 2.500.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 15.300.000đ.

Như vậy, các bị cáo Lê L, Huỳnh Ngọc L2, Phan Minh S, Đinh Quốc V, Trương Kim S1 là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thế nhưng đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.300.000đ dưới hình thức đánh “Cào tổ” (liêng) là nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau. Cho nên, các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung đối với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.300.000đ. Do đó, các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cho nên, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Lê L là người khởi xướng, rủ rê những người khác tham gia chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Đồng thời bị cáo sử dụng nhà mình để làm nơi chơi đánh bạc. Bị cáo không quy định mức xâu tiền bao nhiêu, nhưng nếu con bạc nào đánh thắng được 200.000đ thì bỏ tiền xâu vào hộp giấy để trong phòng để mua nước uống. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, đã từng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Cho nên, cần xử phạt bị cáo Lê L với mức án cao nhất.

Đối với các bị cáo, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 chỉ tham gia cùng Lê L chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Bị cáo Phan Minh S là người sử dụng số tiền đánh bạc cao nhất. Do đó, bị cáo Phan Minh S bị áp dụng hình phạt cao hơn các bị cáo Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 là phù hợp với vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án.

Xét thấy: Các bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc có giá trị không lớn; các bị cáo phạm lần đầu; có quá trình nhân thân tốt. Cho nên, không cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà chỉ cần xử phạt tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo và phù hợp với quy định tại Điều 35 BLHS.

[7] *Về vật chứng*: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh gồm:

- Số tiền: 15.710.000đ gồm: Tiền trên chiếu bạc 11.800.000đ; tiền trong hộp giấy 350.000đ; 2.160.000đ thu giữ trên người Huỳnh Ngọc L2; 1.400.000đ thu giữ trên người Đinh Quốc V. Đối với số tiền 15.300.000đ của các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền còn lại là 410.000đ được thu giữ khi bắt phạm tội quả tang. Theo lời khai của bị cáo Lê L thì số tiền này của bị cáo để trong phòng. Bị cáo không có yêu cầu gì về số tiền này nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

- 01 tấm chăn màu đỏ, 104 lá bài tây. Đây là các công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Cho nên, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] *Về án phí*: Cần buộc bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt Lê L: 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).
- Xử phạt Phan Minh S: 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng)
- Xử phạt Trương Kim S1: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)
- Xử phạt Đinh Quốc V: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)
- Xử phạt Huỳnh Ngọc L2: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

Về vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm chăn màu đỏ; 104 lá bài tây.

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước: 15.710.000đ

(Tất cả các vật chứng trên hiện nay đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh và giấy nộp tiền ngày 05/3/2024).

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê L, Phan Minh S, Trương Kim S1, Đinh Quốc V, Huỳnh Ngọc L2 phải nộp 200.000đ án phí hình sự, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/4/2024). (đã giải thích quyền kháng cáo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- + Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo.
- VKSND huyện;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã Huy Khiêm (thay T/B);
- UBND P. An Hải Bắc (thay T/B);
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Nguyễn Thị Yến